

Bản án số: 103/2026/HS-ST
Ngày: 27 – 7 – 2026.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - HUẾ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thanh Huế

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Trọng Minh Thông và ông Nguyễn Quốc Việt

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Huế, thành phố Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Huế tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Hữu Bửu - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2026, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Huế tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 98/2026/TLST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 111/2026/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2026, đối với bị cáo:

Trần Ngọc P (Tên gọi khác: Bi, Trọc) sinh ngày: 07/07/1984 tại thành phố Huế; nơi thường trú: Số 74 đường D, phường Phú P, thành phố Huế; chỗ ở hiện tại: Phòng 305 H4, KCC Bãi D, phường Phú P, thành phố Huế; căn cước công dân số: 046084005951; nghề nghiệp: Thợ mộc; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc B1, sinh năm 1955 (đã chết) và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1963; gia đình có 02 anh em ruột, bị cáo là con thứ nhất; vợ: Trần Thị Thanh V, sinh năm 1986 (đã ly hôn); con: có 01 người, sinh năm 2014.

Tiền án: 01 tiền án (ngày 28/4/2023, bị TAND thành phố Huế (cũ) xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 116/2023/HS-ST).

Tiền sự: Không.

* *Quá trình nhân thân:* Nhỏ sinh sống cùng gia đình tại thành phố Huế, học hết lớp 11/12 thì nghỉ học.

- Ngày 07/9/2016, bị Công an thành phố Huế (cũ) xử phạt vi phạm hành C số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 02/6/2017, bị Công an thành phố Huế (cũ) xử phạt vi phạm hành C số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 06/9/2018, bị TAND thành phố Huế (cũ) xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số 153/2018/HS-ST.

- Ngày 28/4/2023, bị TAND thành phố Huế (cũ) xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 116/2023/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 15/6/2024.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp bắt tạm giam từ ngày 09/3/2026 cho đến nay tại Phân trại tạm giam Hương Thủy - Cơ sở 2, Công an thành phố Huế 2; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1965; địa chỉ: Số 168 Nguyễn Chí T, phường Phú P, thành phố Huế. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Ngọc P là người điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone tự nguyện tại Trung tâm kiểm soát bệnh tật thành phố Huế từ ngày 10/01/2025, trong quá trình điều trị vào ngày 05/01/2026, P tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của mình, cụ thể:

Ngày 05/01/2026, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên P đi đến đường Nguyễn Văn Linh, thành phố Huế để gặp một nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể) để mua 01 tép ma túy, loại Heroin với số tiền 400.000 đồng rồi đi về nhà. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, P đem ma túy ra sử dụng một mình tại phòng ngủ bằng hình thức hòa ma túy vào nước cất trong bơm kim tiêm rồi tự tiêm vào tĩnh mạch. Ngày 06/01/2026, Công an phường Phú P, thành phố Huế mời P đến trụ sở để test nhanh ma túy trong nước tiểu thì phát hiện P dương tính với ma túy.

Tại Cơ quan CSĐT Công an thành phố Huế, P đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kết luận giám định hóa pháp số 208/PY-XNĐH ngày 21/01/2026 của Viện pháp y Quân đội - Cục Quân y kết luận: tìm thấy Morphin, 6MAM, Methadone trong mẫu nước tiểu, máu của Trần Ngọc P.

Tại bản Cáo trạng số: 41/CT-VKSKV2 ngày 18/6/2026, Viện kiểm sát Nhân dân Khu vực 2 - Huế đã truy tố bị cáo Trần Ngọc P về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2014, 2025).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát Nhân dân Khu vực 2 – Huế giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Ngọc P phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm a khoản 1

Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025), xử phạt bị cáo Trần Ngọc P từ 02 (Hai) năm 03 tháng tù đến 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 09/3/2026.

Đối với đối tượng nam thanh niên đã bán ma túy cho bị cáo Trần Ngọc P, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở xử lý.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Huế; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Huế; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Trên cơ sở lời khai của bị cáo và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở để kết luận: Trần Ngọc P là đối tượng tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại Cơ sở điều trị Methadone - Trung tâm kiểm soát bệnh tật thành phố Huế từ ngày 10/01/2025, trong quá trình điều trị vào ngày 05/01/2026, P tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của mình

Trần Ngọc P là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Tại thời điểm kiểm tra (ngày 06/01/2026) Trần Ngọc P đang trong thời gian cai nghiện tự nguyện các chất dạng thuốc phiện bằng chất thay thế đã sử dụng ma túy loại Heroin.

Do đó, Trần Ngọc P phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình. Với hành vi nói trên, Trần Ngọc P đã phạm vào tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự năm 2015.

Viện kiểm sát Nhân dân Khu vực 2 – Huế đã truy tố bị cáo Trần Ngọc P và lời buộc tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Xét các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, bản thân bị cáo từng bị xử phạt vi phạm C về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; đã từng 02 lần bị Tòa án

xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Trộm cắp tài sản” nhưng không tu dưỡng bản thân. Bị cáo có sức khỏe, đang trong độ tuổi lao động nhưng không lo tu chí làm ăn, ham mê cảm giác ảo do ma túy mang lại, bỏ qua tác hại của chất gây nghiện gây ra cho cơ thể bị cáo, làm tổn hại kinh tế gia đình, mầm mống phát sinh của tệ nạn xã hội, bệnh HIV. Bị cáo đang trong thời gian tự nguyện cai nghiện bằng biện pháp sử dụng thuốc thay thế là thuốc Methadone tự nguyện tại Trung tâm kiểm soát bệnh tật thành phố Huế từ ngày 10/01/2025 nhưng đến ngày 05/01/2026 đã sử dụng lại ma túy thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các yếu tố về nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo mới chấp hành xong hình phạt 02 năm tù của bản án số 116/2023/HSST ngày 28/4/2023 của TAND thành phố Huế (cũ) xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” vào ngày 15/6/2024, chưa được xoá án tích nay lại phạm tội nên bị cáo đã phạm vào tình tiết tăng nặng “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Ngọc P là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm C sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố Huế, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, mới đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời răn đe, giáo dục phòng ngừa chung, cũng như đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống loại tội phạm ma túy.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[6] Các vấn đề khác: Đối với đối tượng nam thanh niên đã bán ma túy cho bị cáo Trần Ngọc P, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể nên hiện tại không có cơ sở xử lý, khi nào điều tra, xác minh được thông tin cụ thể sẽ xử lý sau; đối với bà Nguyễn Thị C, bị cáo sử dụng ma túy tại nhà bà không biết, nên cơ quan công an không xử lý là có cơ sở.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc P (Tên gọi khác: Bi, Trọc) phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm năm 2017, 2024, 2025); tuyên:

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc P 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 09/3/2026.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Ngọc P phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- VKSND Khu vực 2 – Huế;
- CQĐT Công an thành phố Huế;
- Phòng PV06 Công an Tp Huế;
- CQ THAHS thành phố Huế;
- THADS thành phố Huế;
- Bị cáo; người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thanh Huế

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

